Nhận diện vấn đề của chu trình chính sách trong thực tiễn (qua trường hợp vị trí học phần Lịch sử trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018)

PGS, TS ĐOÀN THỊ MINH OANH
Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: minhoanhdoan@gmail.com

Nhận ngày 15 tháng 6 năm 2022; chấp nhận đăng tháng 8 năm 2022.

Tóm tắt: *Bài viết đề cập đến hiện tượng dư luận xã hội về vị trí môn học Lịch sử của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, trong năm đầu thực hiện ở cấp phổ thông trung học; từ đó nhìn lại công tác giám sát, công tác truyền thông quá trình xây dựng và ban hành Chương trình giáo dục phổ thông mới của các cơ quan hữu quan. Trên cơ sở đó, bài viết khẳng định sự tác động rất lớn của công tác giám sát, công tác truyền thông đến chất lượng cũng như sức sống của chính sách; đưa ra một số kiến nghị để công tác giám sát, truyền thông các khâu của chu trình chính sách nói chung và khâu xây dựng, ban hành chính sách nói riêng có chất lượng tốt và kịp thời.*
Từ khóa: *chu trình chính sách; chính sách giáo dục; giám sát chính sách; truyền thông chính sách; giáo dục phổ thông; giáo dục lịch sử.*

Abstract: *The article mentions public opinions related to the role of History subject in the High school curriculum 2018 which is being implemented in the first year. Thereby, it reviews the supervision and communication work of the relevant agencies on the process of developing and promulgating the new High school curriculum. The article affirms the great impact of supervision and communication on the quality and vitality of policies. It puts forward some recommendations to ensure qualified and timely monitoring and communicating during stages of the policy cycle in general as well as the development and issuance of policies in particular.*
Keywords: *policy cycle; education policy; policy monitoring; policy communication; High school education; history education.*

1. Chính sách giáo dục và chương trình giáo dục phổ thông hiện hành

Chính sách giáo dục là một hệ thống các quan điểm, các mục tiêu của Đảng và Nhà nước về giáo dục, cùng các phương hướng, giải pháp nhằm thực hiện các mục tiêu đó trong một giai đoạn nhất định của sự phát triển đất nước. Chính sách này được coi là một trong những chính sách xã hội cơ bản nằm trong hệ thống các chính sách kinh tế - xã hội và là công cụ lãnh đạo, quản lý vĩ mô của Đảng và Nhà nước đối với hoạt động giáo dục nhằm thực hiện các mục tiêu xác định.

Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế là định hướng lớn của Đảng. Nhà nước, Bộ Giáo dục và đào tạo đã ban hành nhiều văn bản pháp luật khung để cụ thể hóa đường lối của Đảng, như: Luật Giáo dục, Cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân, Khung trình độ quốc gia Việt Nam, Chương trình giáo dục phổ thông... Trước thềm năm học 2022 - 2023, năm học đầu tiên thực hiện chương trình giáo dục phổ thông trung học mới, vị trí của môn học Lịch sử được dư luận xã hội quan tâm và có nhiều ý kiến

bàn luận với quan điểm trái chiều. Vậy chương trình giáo dục phổ thông trong đó có Chương trình giáo dục phổ thông trung học đã thể hiện đúng đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước về giáo dục hiện nay hay không? Chúng ta cùng tìm hiểu.

- Đường lối giáo dục của Đảng. Trong thời kỳ đổi mới, qua các kỳ đại hội, quan điểm về giáo dục và đào tạo của Đảng ta luôn được bổ sung, ngày càng mang tính thực tiễn cao và sát đúng với vai trò vốn có của giáo dục và đào tạo đối với sự phát triển xã hội. Đặc biệt, Hội nghị Trung ương 8 khóa XI (2013) đã ban hành Nghị quyết chuyên đề: "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế" với các quan điểm mới đáng chú ý: chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; đổi mới hệ thống giáo dục theo hướng mở, linh hoạt, liên thông giữa các bậc học, trình độ và giữa các phương thức giáo dục, đào tạo; xây dựng xã hội học tập và học tập suốt đời.

Mục tiêu cụ thể của giáo dục phổ thông: "Bảo đảm cho học sinh có trình độ trung học cơ sở (hết lớp 9) có tri thức phổ thông nền tảng, đáp ứng yêu cầu phân luồng mạnh sau trung học cơ sở; trung học phổ thông phải tiếp cận nghề nghiệp và chuẩn bị cho giai đoạn học sau phổ thông có chất lượng"[1]. Đây cũng chính là yêu cầu căn bản đối với chương trình giáo dục phổ thông mới, là căn cứ để xây dựng cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân.

Đại hội XII, XIII của Đảng tiếp tục triển khai nhất quán các quan điểm đã được xác định, tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa việc thực hiện chủ trương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; đặc biệt đổi mới tư duy về giáo dục; đẩy mạnh phân luồng sau trung học cơ sở; định hướng nghề nghiệp ở trung học phổ thông; chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý dạy và học trực tuyến, qua Internet, truyền hình, các hoạt động xã hội, ngoại khoá, nghiên cứu khoa học; thúc đẩy xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời.

- Chính sách của Nhà nước. Nghị quyết 88 của Quốc hội[2], Quyết định số 404 của Thủ tướng Chính phủ[3] đã quy định rất rõ giáo dục phổ thông 12 năm gồm 2 giai đoạn giáo dục. Giai đoạn giáo dục cơ bản (cấp tiểu học 5 năm và cấp trung học cơ sở 4 năm) và giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp (cấp THPT 3 năm).

Luật Giáo dục[4] sửa đổi mới nhất năm 2019 để phù hợp với những quan điểm, chủ trương mới của Đảng từ đại hội XI đến nay, cũng như bắt kịp với những đổi thay trong đời sống giáo dục và một số nhu cầu bức thiết khác.

Luật Giáo dục quy định: "Giáo dục phổ thông được chia thành giai đoạn giáo dục cơ bản và giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp. Giai đoạn giáo dục cơ bản gồm cấp tiểu học và cấp trung học cơ sở; giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp là cấp trung học phổ thông"[5]. Giáo dục trung học cơ sở nhằm củng cố và phát triển kết quả của giáo dục tiểu học, "bảo đảm cho học sinh có học vấn phổ thông nền tảng"[6], yêu cầu về nội dung giáo dục trung học cơ sở: "bảo đảm cho học sinh có hiểu biết phổ thông cơ bản về lịch sử dân tộc"[7]; giáo dục trung học phổ thông: hoàn thiện học vấn phổ thông và "có điều kiện phát huy năng lực cá nhân để lựa chọn hướng phát triển"[8] và "bảo đảm chuẩn kiến thức phổ thông cơ bản, toàn diện và hướng nghiệp cho học sinh, có nội dung nâng cao ở một số môn học để phát triển năng lực, đáp ứng nguyện vọng của học sinh"[9].

Trong chương trình giáo dục phổ thông, ở cấp tiểu học, từ lớp 1 đến lớp 3, nội dung giáo dục lịch sử được thực hiện trong các môn học Tự nhiên và Xã hội với tổng thời lượng cho cả 3 năm học là 210 tiết (so với với Chương trình giáo dục phổ thông 2006 chỉ có 140 tiết); ở lớp 4 và lớp 5, nội dung giáo dục lịch sử được tích hợp trong môn Lịch sử và Địa lý, là môn học bắt buộc với tổng số 140 tiết, thời lượng không thay đổi so với Chương trình giáo dục phổ thông 2006, tuy nhiên, chương trình mới được thiết kế theo phạm vi mở rộng dần về không gian địa lý và không gian xã hội, từ địa lý, lịch sử của địa phương, vùng miền, đất nước Việt Nam đến địa lý, lịch sử của các nước láng giềng, khu vực và thế giới, giúp học sinh làm quen với một số nội dung cơ bản của lịch sử Việt Nam và lịch sử thế giới.

Ở cấp học trung học cơ sở, nội dung giáo dục lịch sử được tích hợp trong môn Lịch sử và Địa lý, là môn học bắt buộc ở tất cả các lớp, từ lớp 6 đến lớp 9, với

tổng số 420 tiết, trong đó 50% thời lượng dành cho phân môn Lịch sử. Nội dung chương trình phân môn Lịch sử cấp trung học cơ sở trang bị cho học sinh những kiến thức phổ thông, cơ bản, cốt lõi của toàn bộ lịch sử thế giới, lịch sử Việt Nam từ nguyên thủy đến cổ đại, trung đại, cận đại và hiện đại. Nếu tính riêng phân môn Lịch sử thì chương trình không thay đổi về thời lượng so với môn Lịch sử trong Chương trình giáo dục phổ thông 2006. Tuy nhiên, nội dung giáo dục lịch sử, ngoài việc được thực hiện trong phân môn Lịch sử còn được tích hợp một cách phù hợp trong các bài học thuộc phân môn Địa lý trong cùng môn Lịch sử và Địa lý; bảo đảm liên thông với chương trình môn Lịch sử và Địa lý cấp tiểu học và chương trình môn Lịch sử, chương trình môn Địa lý cấp trung học phổ thông; thống nhất, kết nối chặt chẽ giữa các lớp học, cấp học và các môn học, hoạt động giáo dục của chương trình giáo dục phổ thông. Như vậy, các kiến thức cơ bản của môn Lịch sử trong chương trình cấp trung học cơ sở được thiết kế theo phương pháp tiếp nối.

Bên cạnh đó, nội dung giáo dục lịch sử ở giai đoạn giáo dục cơ bản còn được thực hiện trong môn Đạo đức (ở cấp tiểu học), môn Giáo dục công dân (ở cấp trung học cơ sở). Nội dung giáo dục của địa phương, với thời lượng 35 tiết cho mỗi lớp từ lớp 1 đến lớp 9. Trong đó, lịch sử của các địa phương tiếp tục được đưa vào dạy học bắt buộc ở tất cả các lớp, giúp học sinh hiểu sâu sắc hơn lịch sử dân tộc Việt Nam. Như vậy, các môn học trong chương trình có sự kết nối, tương hỗ chặt chẽ.

Với cách thiết kế chương trình như trên, ở giai đoạn giáo dục cơ bản, trong toàn cấp tiểu học và trung học cơ sở, tất cả học sinh đều được học lịch sử dân tộc Việt Nam đầy đủ, cơ bản và toàn diện[10].

Chương trình môn Lịch sử cấp trung học phổ thông (với tổng thời lượng 315 tiết, so với Chương trình giáo dục phổ thông 2006 chỉ có 140 tiết) hệ thống hoá, củng cố kiến thức thông sử ở giai đoạn giáo dục cơ bản, đồng thời giúp học sinh tìm hiểu sâu hơn các kiến thức lịch sử cốt lõi thông qua các chủ đề, chuyên đề học tập về lịch sử thế giới, lịch sử khu vực Đông Nam Á và lịch sử Việt Nam. Các kiến thức cơ bản của môn Lịch sử trong chương trình cấp trung học phổ thông được thiết kế chủ yếu theo phương pháp đồng tâm.

Như vậy, Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đã cụ thể hóa đầy đủ chủ trương đổi mới giáo dục, thực hiện đầy đủ những quan điểm, mục tiêu và giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết 29 (XI) của Đảng cũng như thực hiện đúng những yêu cầu quản lý của chính sách giáo dục mà Thủ tướng Chính phủ đã ban hành.

2. Giám sát và truyền thông trong xây dựng, ban hành chương trình giáo dục phổ thông mới - vấn đề và kiến nghị

2.1. Vấn đề

Năm học 2022 - 2023, khối lớp 10 sẽ thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới với môn Lịch sử là một trong các môn tự chọn của tổ hợp khoa học xã hội đã thu hút sự quan tâm đông đảo của dư luận xã hội. Có ý kiến quy kết "bỏ môn Lịch sử", hay cho rằng môn Lịch sử không tồn tại độc lập mà được tổ hợp trong môn Tự nhiên và Xã hội của lớp 1 đến lớp 3, Lịch sử và Địa lý từ lớp 6 đến lớp 9 và là môn tự chọn trong tổ hợp khoa học xã hội đồng nghĩa với việc coi nhẹ giáo dục lịch sử. Vậy những ý kiến đó có phản ánh đúng thực chất việc giáo dục lịch sử trong chương trình giáo dục phổ thông mới hay không? và chương trình giáo dục phổ thông mới đã thực hiện các khâu của chu trình chính sách như thế nào? Từ dư luận xã hội từ nhiều 2 tháng qua cho thấy có vấn đề ở khía cạnh giám sát và truyền thông trong chu trình chính sách.

Thứ nhất, ở khía cạnh giám sát quá trình chính sách. Hoạt động giám sát cần có trong mọi khâu của chu trình chính sách, đặc biệt ở khâu xây dựng chính sách.

Giám sát là sự theo dõi, quan sát hoạt động mang tính chủ động, thường xuyên, liên tục và sẵn sàng tác động bằng các biện pháp tích cực để buộc và hướng hoạt động của đối tượng chịu sự giám sát đi đúng quỹ đạo, quy chế nhằm đạt được mục đích, hiệu quả đã được xác định từ trước, đảm bảo cho pháp luật được tuân theo nghiêm chỉnh. Giám sát nhằm mục đích, mọi chủ trương, đường lối, nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước… được chấp hành nghiêm túc, đúng quỹ đạo, đúng mục tiêu, yêu cầu đã được xác định từ trước và có kết quả. Giám sát là một hình thức hoạt động của cơ quan nhà nước hoặc tổ chức xã hội.

Với Chương trình giáo dục phổ thông 2018, quá

trình tổ chức soạn thảo và ban hành chịu sự giám sát của các cơ quan tham mưu của Đảng và Nhà nước, như: Ban Tuyên giáo Trung ương (khoa giáo) của Ban chấp hành Trung ương Đảng; Ủy ban Văn hóa, Giáo dục của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Ủy ban quốc gia Đổi mới giáo dục và đào tạo của Chính phủ. Đây là 3 đầu mối quan trọng cấp trung ương chịu trách nhiệm giám sát, nắm bắt tình hình và đưa ra kiến nghị về các vấn đề đổi mới giáo dục và đào tạo, tham gia góp ý trong quá trình xây dựng và hoàn thiện các văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực này. Mặt khác, giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật của các cơ quan nhà nước còn là quyền của nhân dân, của tổ chức xã hội.

Từ năm 2013 đến năm 2018 là quá trình Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai từng bước việc xây dựng các văn bản pháp luật mang tính chất khung và hệ thống, đó là: Cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân, Khung trình độ quốc gia Việt Nam, chương trình giáo dục phổ thông… dưới sự định hướng, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội và Thủ tướng với sự giám sát của các cơ quan chuyên môn của từng tổ chức. Các văn bản pháp luật này đã lần lượt được ban hành năm 2016 và năm 2018.

Trước thềm năm học 2022 - 2023, năm học đầu tiên thực hiện Chương trình giáo dục trung học phổ thông 2018 với lớp 10, vị trí môn Lịch sử là vấn đề được đặt lại một cách gay gắt trong dư luận xã hội và ngày 26.5.2022 Ủy ban Văn hóa, Giáo dục của Quốc hội "đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp thu ý kiến các tầng lớp nhân dân, đội ngũ chuyên gia lịch sử và các đại biểu quốc hội theo hướng quy định môn học Lịch sử cấp trung học phổ thông là môn học bắt buộc, với khối lượng kiến thức phù hợp"[11]. Từ đây, một câu hỏi được đặt ra về chất lượng giám sát trong suốt quá trình xây dựng và ban hành văn bản pháp quy như thế nào để dẫn tới sự thụ động như hiện nay? Tiếp theo đó, Nghị quyết 63/2022 kỳ họp thứ 3, khóa XV ngày 16.6.2022 Quốc hội yêu cầu "thiết kế môn Lịch sử trong Chương trình giáo dục cấp Trung học phổ thông, bao gồm cả phần bắt buộc và phần lựa chọn một cách hợp lý, khoa học, đảm bảo hiệu quả cao nhất trong việc giáo dục truyền thống và phát triển nhân cách cho học sinh; đồng thời triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, trong đó tăng cường công tác tuyên truyền về triển khai chương trình"[12]. Ngành giáo dục thực hiện yêu cầu trên với rất nhiều khó khăn, xáo trộn về cấu trúc lại chương trình, cấu trúc lại nội dung, thời gian môn học, tổ chức tập huấn và tổ chức giảng dạy với sức ép thời gian vỏn vẹn 2 tháng.

Có thể thấy, kết luận của Quốc hội phản ánh ý chí của một trong những luồng dư luận, giám sát xã hội. Theo lý thuyết, trong tổ chức giám sát, cùng với sự giám sát theo chiều dọc của hệ thống, cần phải có sự giám từ xã hội để khắc phục bất cập nguy cơ bị chi phối bởi ý chí chủ quan của cá nhân người đứng đầu tổ chức vốn là bất cập của giám sát theo trục dọc nội bộ hệ thống, tổ chức theo trật tự thứ bậc. Giám sát xã hội gia tăng tính khách quan và độc lập chính là điểm mấu chốt để tạo đột phá về chất lượng và hiệu quả của hoạt động giám sát. Nhưng để giám sát xã hội có chất lượng thì những vấn đề có tính nguyên tắc trong xây dựng chính sách phải được xác lập rõ ràng và truyền thông đầy đủ đến tổ chức xã hội, người dân; nội dung của chính sách phải được chuyển tải đầy đủ và hệ thống, nổi rõ tư tưởng chủ đạo.

Thứ hai, ở khía cạnh truyền thông chính sách. Hoạt động truyền thông song hành cùng mọi khâu của chu trình chính sách, đặc biệt ở khâu xây dựng chính sách và triển khai thực hiện chính sách.

Tiếp cận ở bình diện quan điểm cấu trúc - chức năng và quan điểm hệ thống, truyền thông được nhìn nhận như một thiết chế kiến tạo xã hội, là phương tiện và phương thức thông tin giao tiếp xã hội; là phương tiện và phương thức kết nối xã hội; là phương tiện và phương thức can thiệp xã hội; là phương tiện và phương thức phục vụ quyền lực chính trị. Khi truyền thông là phương thức phục vụ quyền lực chính trị nó mang đặc trưng của tuyên truyền.

Truyền thông chính sách là quá trình chia sẻ, tương tác xã hội để thông tin chính sách từ chủ thể hoạch định, xây dựng, thực hiện và đánh giá chính sách đến các chủ thể chính sách khác nhằm tăng cường sự hiểu biết, nhận thức và thay đổi hành vi của các chủ thể chính sách để đạt mục tiêu chính sách. Hiện nay trong bối cảnh mới, nhiệm vụ chính trị mới thì đòi hỏi khách quan đặt ra là phải khắc phục tính một chiều, áp đặt từ chủ thể chính sách đến đối tượng chịu tác động của chính sách và đề cao sự tương tác, khai thông các dòng chảy đa chiều của thông tin phục vụ cho tất cả các khâu của chu trình chính sách nhằm đạt được chính

sách tốt với hiệu quả cao.

Như vậy, truyền thông chính sách là quá trình liên tục chia sẻ thông tin chính sách giữa chủ thể xây dựng, thực hiện và đánh giá chính sách với đông đảo công chúng có liên quan đến chính sách nhằm tích hợp được nhiều nhất các ý kiến để chủ thể hoàn thiện chính sách và tăng cường sự hiểu biết và thay đổi hành vi của công chúng trong thực hiện mục tiêu chính sách đã xác định.

Dự thảo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể được đăng công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo để xin ý kiến toàn dân từ ngày 12.4.2017 đến ngày 20.5.2017. Dự thảo chương trình các môn học được được đăng công khai trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo để xin ý kiến toàn dân từ ngày 19.01.2018 đến ngày 19.3.2018. Sau khi tiếp thu ý kiến nhân dân và ý kiến của chuyên gia ở trong và ngoài các Hội đồng thẩm định (Hội đồng thẩm định chương trình tổng thể, các Hội đồng thẩm định chương trình môn học), Bộ Giáo dục và Đào tạo đã báo cáo Ban Tuyên giáo Trung ương, xin ý kiến Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao, Bộ Tư pháp và các tổ chức có liên quan.

Với Chương trình giáo dục phổ thông 2018 vấn đề cần xem xét ở đây là: *thứ nhất,* công tác truyền thông trong quá trình xây dựng chính sách và ban hành chính sách của Bộ giáo dục và Đào tạo, cùng với đó là cơ quan tuyên truyền của Đảng, các cơ quan truyền thông đại chúng đã truyền thông kịp thời, đúng, đủ, sâu để giúp quá trình giám sát có chất lượng và thu nhận nhiều nhất thông tin phản hồi từ các chủ thể trong hệ thống chính trị cũng như các chủ thể xã hội tham gia đóng góp vào khâu xây dựng chính sách hay chưa? Chương trình đã ban hành thì có liên tục tuyên truyền để các chủ thể hiểu biết về nội dung chính sách hay không? *Thứ hai*, khi triển khai thực hiện chính sách, xuất hiện các ý kiến trái chiều thì chủ thể xây dựng chính sách và các cơ quan hữu quan đã kịp thời vào cuộc, chủ động lắng nghe, giải thích vấn đề một cách có hệ thống hay chưa?

2.2. Kiến nghị

Về hoạt động giám sát trong xây dựng chính sách

- Các cơ quan có trách nhiệm giám sát phải nắm vững và sâu sắc quan điểm chỉ đạo của Đảng, Nghị quyết, Luật của Quốc hội, các văn bản pháp luật của Chính phủ về lĩnh vực, đối tượng chính sách xây dựng. Đó là những căn cứ pháp lý cơ quan chuyên môn xây dựng chính sách phải tuân thủ, cụ thể hóa trong chính sách. Nếu không sẽ mất phương hướng, "đẽo cày giữa đường" hoặc chí ít là yêu cầu thực hiện tốt nhiệm vụ phát sinh nhưng thiếu các điều kiện thiết yếu đi kèm. Duy ý chí.

- Các cơ quan có trách nhiệm giám sát phải nắm được phương pháp, nội dung cơ bản của chính sách. Cụ thể với học phần Lịch sử trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng bằng phương thức nào, mục tiêu và nội dung của từng cấp học và đặt chúng trong quan hệ chiều ngang, chiều dọc (môn học, cấp học). Nếu không sẽ "thày bói xem voi". Cái làm thành chất lượng, hiệu quả của một môn học không chỉ ở vị trí môn học mà trước hết và nhiều hơn ở nội dung, phương thức dạy học.

- Các cơ quan có trách nhiệm giám sát phải chịu trách nhiệm trực tiếp, cụ thể về kết quả giám sát.

Về hoạt động truyền thông chính sách

- Truyền thông trong quá trình xây dựng chính sách: truyền thông rộng rãi đến tất cả các đối tượng và cần có quy định cụ thể để đánh giá mức độ, kết quả truyền thông, đặc biệt chú ý đến đối tượng là các cơ quan hữu quan với chính sách, đối tượng mục tiêu của chính sách.

- Truyền thông chính sách đã ban hành:

Đầu tiên, cơ quan/ bộ phận tuyên giáo phải tuyên truyền, phổ biến kịp thời, đầy đủ để các đối tượng thực thi chính sách hiểu toàn diện, sâu sắc về mục đích, nội dung chính sách; đồng thời thu nhận phản hồi về nội dung chính sách để có thể sớm phát hiện khiếm khuyết của chính sách.

Các cơ quan truyền thông đại chúng đưa chính sách đến công chúng bằng nhiều thể loại tin bài, nhiều hình thức chuyển tải… để bảo đảm công chúng biết về chính sách, nên quy định số phần trăm tối thiểu độc giả biết về chính sách. Đặc biệt với những chính sách được xây dựng trên quan điểm mới, tư duy mới thì càng phải đặc biệt chú ý truyền thông để thay đổi tư duy, thay đổi hành vi tiếp nhận và thực hiện.

Khi có ý kiến về nội dung chính sách trong đời sống xã hội, cơ quan ban hành chính sách và các cơ quan hữu quan phải chủ động và kịp thời vào cuộc, lắng nghe, giải thích, trả lời để nội dung chính sách được hiểu chính xác, cụ thể, đầy đủ trong tổng thể của chính sách, hạn chế những bức xúc xã hội không đáng

có. Các cơ quan truyền thông cần tổ chức phỏng vấn, tọa đàm với lãnh đạo các cơ quan có trách nhiệm giám sát chính sách để góp phần làm rõ tiến trình xây dựng chính sách, phỏng vấn chủ thể xây dựng chính sách để làm rõ mục đích, cách thiết kế và nội dung chính sách; đồng thời phỏng vấn đa dạng các đối tượng khác trong xã hội. Điều này góp phần truyền tải đa dạng thông tin, góc nhìn mà không gây nhiễu loạn thông tin, góp phần định hướng dư luận xã hội đúng như một trong những chức năng quan trọng của truyền thông đại chúng.

Tựu trung, truyền thông chính sách có ảnh hưởng rất lớn trước hết đến chính sách vì đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước phải quán triệt được vào trong xã hội, đối tượng chính sách và người dân có chấp nhận và tích cực thực hiện thì đường lối, chủ trương, chính sách ấy mới có hiệu quả. Bộ Giáo dục và Đào tạo cần tiếp tục tăng cường tuyên truyền để giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và xã hội hiểu sâu hơn về Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nhận thức đầy đủ, sâu sắc hơn về nội dung giáo dục lịch sử trong chương trình tổng thể; trên cơ sở đó tổ chức triển khai hiệu quả, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới về nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục lịch sử bảo đảm đạt được mục tiêu của chương trình.

Kết luận: Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong giai đoạn hiện nay thực chất là xây dựng mô hình giáo dục mới. Sau gần 10 năm thực hiện định hướng mới của Đảng về giáo dục, Quốc hội và Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành những chính sách nền - khung cho sự phát triển giáo dục: Luật Giáo dục (2019), Cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân (2016), Khung trình độ quốc gia Việt Nam (2016), Chương trình giáo dục phổ thông (2018)… Những chính sách này có thực sự đưa lại chất lượng mới cho giáo dục phổ thông Việt Nam hay không phụ thuộc một phần quan trọng vào quá trình giám sát, truyền thông thực hiện chính sách một cách thực chất, rộng rãi và đúng đắn. Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phải được triển khai chủ động, hệ thống, đồng bộ và ổn định, trong đó vấn đề mấu chốt chính là nội dung và phương pháp giáo dục của từng môn học, còn yếu tố kỹ thuật - vị trí môn học chỉ giữ vai trò thứ yếu. Điều này hoàn toàn đúng với sự chuyển hướng đề cao tính chủ động, tích cực của người học, THỰC HỌC, THỰC NGHIỆP của nền giáo dục nước ta hiện nay./.

(1) Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04.11.2013*: "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế".

(2) Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28.11.2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, quy định: *"Giáo dục phổ thông 12 năm, gồm hai giai đoạn giáo dục: giai đoạn giáo dục cơ bản (gồm cấp tiểu học 5 năm và cấp trung học cơ sở 4 năm) và giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp (cấp trung học phổ thông 3 năm). Giáo dục cơ bản bảo đảm trang bị cho học sinh tri thức phổ thông nền tảng, đáp ứng yêu cầu phân luồng mạnh sau trung học cơ sở. Giáo dục định hướng nghề nghiệp bảo đảm học sinh tiếp cận nghề nghiệp, chuẩn bị cho giai đoạn học sau phổ thông có chất lượng."; "Ở cấp tiểu học và cấp trung học cơ sở thực hiện lồng ghép những nội dung liên quan với nhau của một số lĩnh vực giáo dục, một số môn học trong chương trình hiện hành để tạo thành môn học tích hợp; thực hiện tinh giản, tránh chồng chéo nội dung giáo dục, giảm hợp lý số môn học. Ở cấp trung học phổ thông yêu cầu học sinh học một số môn học bắt buộc, đồng thời được tự chọn các môn học và chuyên đề học tập theo hình thức tích lũy tín chỉ."*.

(3) Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27.3.2015 phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, trong đó quy định: *"Chương trình mới, sách giáo khoa mới được xây dựng, biên soạn theo hướng tích hợp ở các lớp học, cấp học dưới và phân hóa dần ở các lớp học, cấp học trên. Ở các lớp học, cấp học dưới thực hiện lồng ghép, kết hợp những nội dung liên quan với nhau ở mức độ hợp lý để tạo thành các môn học tích hợp. Thực hiện giảm hợp lý số môn học, tránh chồng chéo nội dung và những kiến thức không hoặc chưa cần thiết đối với học sinh. Ở cấp trung học phổ thông, ngoài các môn học bắt buộc chung, có các môn học, chuyên đề học tập dành cho học sinh tự chọn"*.

(4) Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, *Luật số: 43/2019/QH14,* ngày 14.6.2019, Luật Giáo dục.

(5) Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2019), *Luật Giáo dục,* điều 28, điểm 3.

(6) Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2019), *Luật Giáo dục,* điều 29, điểm 3.

(7) Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2019), *Luật Giáo dục,* điều 30, điểm 2 mục b.

(8) Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2019), Luật Giáo dục, điều 29, điểm 4.

(9) Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2019), *Luật Giáo dục,* điều 30, điểm 2 mục c.

(10) Bộ GDĐT thông tin về môn Lịch sử trong chương trình giáo dục phổ thông mới, https://moet.gov.vn › tintuc › Pages › tin-tong-hop.

(11) Ủy ban Văn hóa, Giáo dục (2022), Báo cáo chuyên đề về "Việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với môn Lịch sử cấp trung học phổ thông".